TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 155/2024/HS-ST
Ngày 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Khánh Ly

2. Ông Đinh Công Vương

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà: Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên

Ngày 27/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện T, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 156/2024/TLST-HS, ngày 15/9/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2024/QĐXXST-HS ngày 16/9/2024 đối với bị cáo:

Vàng A T - Sinh ngày: 01/01/1983; Tại: T, Lai Châu; Nơi ĐKHKTT: bản Tu San, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A S (đã chết) và bà: Giàng Thị S1, sinh năm: 1926; bị cáo có vợ 1: Giàng Thị D (đã chết); vợ thứ hai Cứ Thị P – Sinh năm: 1985 và 05 con, con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không.

Tiền sự có 01 tiền sự: ngày 19/3/2024, Vàng A Trừ bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Vàng A T chưa chấp hành.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 16/5/2024, tạm giam ngày 22/5/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. *(Có mặt tại phiên tòa).*

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Cứ Thị P – Sinh năm: 1985; địa chỉ: bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu *(có mặt tại phiên tòa).*

Người phiên dịch cho chị Cứ Thị P là chị Mùa Thị T1, sinh năm: 2005; bản Tu San, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu *(có mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2024, Vàng A T một mình điều khiển xe mô tô HONDA Wave RSX (không gắn biển kiểm soát) đi từ nhà tại bản T, xã T, huyện T, tỉnh Lai Châu đến bản C, xã P, huyện T để tìm mua Heroine sử dụng. Theo Vàng A T khai nhận: khi đến bản Che Bó, T gặp ba người đang chăn trâu trong bản. Qua nói chuyện, T nhờ một người (nam giới) trong số ba người đang chăn trâu đi mua hộ 300.000 đồng Heroine và trả công cho 30.000 đồng. Vàng A T đưa số tiền 330.000 đồng cho người đó và đứng đợi trong bản. Người đó cầm tiền T đưa rồi đi đâu không rõ, khoảng 30 phút sau người đó quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bằng nhiều lớp nilon, lớp ngoài cùng màu trắng. Vàng A T cất giấu gói Heroine vào túi áo mưa bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về. Đến hồi 16 giờ 55 phút cùng ngày, khi Vàng A T đi về đến bản Đông, xã M, huyện T thì gặp lực lượng Công an huyện T đang làm nhiệm vụ. Lúc này, Vàng A T đã lấy gói Heroine trong túi áo mưa ra ném xuống đất nhưng bị lực lượng Công an phát hiện. Sau đó, Vàng A T đã nhặt gói H lên giao nộp cho lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 gói được gói bằng 01 mảnh nilon màu trắng và 01 mảnh nilon màu hồng, bên trong có 02 gói Heroine (đều gói bằng nilon màu hồng). Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ 01 xe mô tô HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen (không gắn biển kiểm soát) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A T cùng 01 áo mưa màu xanh-đen.

Tại bản kết luận giám định số 43 ngày 16/5/2024 của người giám định tư pháp theo vụ việc và bản Kết luận giám định số 580 ngày 20/5/2024 của phòng K Công an tỉnh L kết luận: số chất bột màu trắng thu giữ của Vàng A T có tổng khối lượng 7,99 gam; là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án gồm: 7,99 gam Heroine thu giữ của Vàng A T, đã trích 0,37 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật). Vật chứng còn lại gồm: 7,62 gam Heroine; 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 xe mô tô HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen (xe đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A T và 01 áo mưa màu xanh-đen. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 117/CT-VKS ngày 15/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng A T về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng A T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng A T từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về vật chứng: điểm a,c khoản 1 Điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 – Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 7,62 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 áo mưa màu xanh-đen là vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen (xe đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A T.

Về án phí: Miễn 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A T.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả lại chiếc xe mô tô thu giữ của bị cáo cho gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang khi bị cáo thực hiện tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với bản Kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh L cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 12 giờ ngày 16/5/2024, tại bản Che Bó, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu, Vàng A T đã mua trái phép 7,99 gam Heroine với giá 330.000 đồng mục đích để sử dụng, đến 16 giờ 55 phút cùng ngày khi Vàng A T tại bản Đông, xã M, Vàng A Trừ bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép số ma túy trên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng A T đã cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 – Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Vàng A T là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, làm mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được mọi hành vi liên quan đến chất ma túy đều vi phạm pháp luật, vì nghiện chất ma túy nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Vì vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Mặc dù bị cáo Vàng A T chưa có tiền án, bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, vì nghiện chất ma túy nên thuộc đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thể hiện tại Quyết định số 09/2024/QĐ-TA ngày 19/3/2024 với thời hạn 20 tháng, bị cáo chưa thi hành mà còn tiếp tục đi mua ma túy về để sử dụng. Do đó, cần có một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị lớn, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: cần áp dụng điều 329 – Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

[8] Về vật chứng còn lại của vụ án gồm: 7,62 gam Heroine là vật cấm tàng trữ; 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu là vật không còn giá trị sử dụng; 01 áo mưa màu xanh-đen là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô HONDA Wave RSX, màu đỏ - đen (xe đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Vàng A T. Tại phiên tòa chị Cứ Thị P đề nghị Hội đồng xét xử cho gia đình chị xin lại

chiếc xe làm phương tiện đi lại, song chiếc xe mô tô được xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước nên đề nghị này không được chấp nhận.

Về nguồn gốc H, bị cáo Vàng A T khai nhờ một người (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) gặp tại bản C, xã P, huyện T đi mua hộ nên không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Đối với Cứ Thị P (sinh năm 1985, nơi cư trú: bản T, xã T, huyện T) là chủ sở hữu chiếc xe mô tô mà Vàng A T đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình điều tra xác định khi Vàng A T lấy xe đi mua Heroine, chị P không biết. Do vậy, chị P không phạm tội. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý với Cứ Thị P là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Quyết định 612/QĐ-UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban dân tộc phủ phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021- 2025 do bị cáo Vàng A T là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015.

Căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo: **Vàng A T** phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo **Vàng A T** 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 16/5/2024.

2. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 7,62 gam Heroine; 01 phong bì bên trong đựng 03 mảnh nilon màu hồng, 01 mảnh nilon màu trắng; 01 vỏ bì niêm phong ban đầu; 01 áo mưa màu xanh-đen (đã qua sử dụng).

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô hai bánh, nhãn hiệu HONDA, loại xe Wave RSX, màu đỏ - đen (xe cũ đã qua sử dụng, không gắn biển kiểm soát) và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 010565 mang tên Vàng A T

(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2024 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên).

3. Về án phí: Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A T.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân cấp trên để xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Thị Mỹ Hằng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- UBND xã Tà Mung (để biết);
- Lưu HS – TA.

THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Việt Hà **Vừ Thị Hoa**	**Lương Thị Mỹ Hằng**
THÀNH VIÊN **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**	**THẨM PHÁN** **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Nguyễn Thị Khánh Ly **Đinh Công Vương**	**Lương Thị Mỹ Hằng**